TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MĐ** **THÀNH PHỐ HN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:**215/**2023/QĐST-HNGĐ	*MĐ, ngày 05 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số:193/2023/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 8 năm 2023, giữa:

+ Nguyên đơn: **Chị Ng. Th. Ng, sinh năm 1992.**

Đăng ký HKTT: thôn Đ, xã APh, huyện MĐ, thành phố HN.

Chỗ ở: số nhà 58 đường TM, phường ThL, thành phố HB, tỉnh HB.

+ Bị đơn: **Anh Lê. V. Th, sinh năm 1988.**

Đăng ký HKTT: thôn Đ, xã APh, huyện MĐ, thành phố HN.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Ng. Th. Ng và anh Lê. V. Th.

2. ***Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:***

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Ng. Th. Ng và anh Lê. V. Th thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Chị Ng. Th. Ng và anh Lê. V. Th có 03 con chung là Lê. V. N, sinh ngày 21/9/2011, Lê. D. Ph, sinh ngày 21/12/2013 và Lê. G. L, sinh ngày 27/3/2019. Chị Ng. Th. Ng và anh Lê. V. Th thống nhất thoả thuận, anh Th trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc 03 con chung là cháu Lê. V. N, sinh ngày 21/9/2011, cháu Lê. D. Ph, sinh ngày 21/12/2013 và cháu Lê. G. L, sinh ngày 27/3/2019; việc cấp dưỡng nuôi con vợ chồng thống nhất tự thoả thuận không yêu cầu toà án giải quyết.

Chị Ng được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung và nợ chung:* Không có và không yêu cầu tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Ng tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Trả lại chị Ng số tiền 150.000 đồng (Được đối trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí, tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0039449 ngày 03 tháng 8 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện MĐ, thành phố HN).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận :
- TAND TP HN ;
- VKSND huyện MĐ;
- THADS huyện MĐ;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MĐ
Thẩm phán

(Đã ký)

Lê Việt Cường